

Số: 123 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 29 tháng 5 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quyết định triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018-2021”,

UBND tỉnh Bình Phước ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ, giai đoạn 2018-2021” (sau đây gọi tắt là Đề án); đảm bảo đúng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Phần đầu đến năm 2021 cơ bản đạt được mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể của Đề án, gồm: 100% đối tượng của Đề án được phổ biến và nắm được các quy định của pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ công dân, trong đó có ít nhất 90% được phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) chuyên biệt theo quy định; 100% trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh lồng ghép nội dung PBGDPL vào chương trình học pháp luật, chương trình học văn hóa, học nghề, giáo dục tái hòa nhập cộng đồng; 80% cán bộ thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án được cập nhật đầy đủ thông tin, tài liệu, kiến thức... để phục vụ công tác PBGDPL; 90% cơ quan, tổ chức, đoàn thể, cộng đồng dân cư được giao quản lý các đối tượng thuộc Đề án chủ động PBGDPL cho các đối tượng thuộc Đề án; nâng cao nhận thức của nhân dân về chính sách tái hòa nhập cộng đồng; phát huy vai trò của các đoàn thể, nhà trường, các tổ chức xã hội, gia đình trong PBGDPL.

## 2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện Đề án để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nảy sinh từ thực tiễn; lồng ghép thực hiện Đề án với các chương trình, đề án về PBGDPL và hoạt động khác có liên quan nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo tổ chức triển khai, đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện Đề án và báo cáo kết quả thực hiện.

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được phân công thực hiện nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm trong thực hiện Đề án.

*Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

*Cơ quan phối hợp:* Mặt trận TQVN tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các cơ quan có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

*Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh.

*Cơ quan phối hợp:* Mặt trận TQVN tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2. Chủ trì tăng cường thực hiện công tác PBGDPL, phối hợp với các cơ quan Trung ương tổ chức điều tra khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục theo quy định, bao gồm:

a) Nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị tạm giữ, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật.

*Cơ quan thực hiện:* Công an tỉnh.

b) Nhóm đối tượng người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành hình phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng.

*Cơ quan thực hiện:* UBND các huyện, thị xã;

*Cơ quan phối hợp:* UBMTTQVN tỉnh và các thành viên, Công an tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh.

c) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh, thiếu niên lang thang cơ nhỡ đã đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

*Cơ quan thực hiện:* Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

*Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Công an tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

*Thời gian thực hiện:*

- Công tác PBGDPL thực hiện thường xuyên hàng năm;
- Công tác khảo sát thực hiện trong năm 2018 (theo kế hoạch của các cơ quan ở Trung ương).

3. Rà soát, đề xuất, đóng góp hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan đến công tác PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án.

a) Đối với các văn bản QPPL quy định chung về PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

*Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp;

*Cơ quan phối hợp:* UBMTTQVN tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh;

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

b) Đối với văn bản QPPL quy định về chế độ quản lý, giáo dục cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân.

*Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh;

*Cơ quan phối hợp:* UBMTTQVN tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh;

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

c) Đối với văn bản QPPL quy định việc quản lý, dạy nghề, giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

*Cơ quan chủ trì:* Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

*Cơ quan phối hợp:* UBMTTQVN tỉnh, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh;

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

4. Đổi mới nội dung, hình thức, lựa chọn những nội dung tuyên truyền, PBGDPL phù hợp với đặc điểm, tính chất, từng thời điểm, địa bàn, gắn với nhu cầu tìm hiểu pháp luật của từng nhóm đối tượng; sử dụng những hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với đặc thù của từng nhóm đối tượng, chú trọng ứng dụng công nghệ, thông tin nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

*Cơ quan thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh và các thành viên, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã;

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

5. Xây dựng và học tập nhân rộng các mô hình điểm về PBGDPL cho các đối tượng của Đề án.

a) Đề xuất và tổ chức xây dựng thí điểm các mô hình điểm tại các cơ sở giam giữ, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trung tâm bảo trợ xã hội, địa bàn còn nhiều khó khăn, bất cập trong PBGDPL nhằm tập trung tháo gỡ những tồn tại hạn chế góp phần nâng cao công tác PBGDPL cho các đối tượng thuộc Đề án.

b) Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, mô hình phổ biến, giáo dục có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng của Đề án.

*Cơ quan thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã;

*Thời gian thực hiện:* năm 2018, 2019.

c) Tổ chức đánh giá mô hình điểm và nhân rộng những mô hình đạt hiệu quả tốt.

*Cơ quan thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* năm 2020, 2021.

6. Tổ chức cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được PBGDPL của Đề án; sử dụng các tài liệu, Chương trình giảng dạy pháp luật do Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp xây dựng, ban hành vào giảng dạy, phổ biến tại các cơ sở giam giữ, cai nghiện bắt buộc, trung tâm trợ giúp xã hội và tại địa bàn xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

7. Xây dựng các chuyên mục, chuyên trang PBGDPL cho các đối tượng của Đề án trên báo, đài, Trang Thông tin điện tử của đơn vị; các chương trình phát thanh, truyền hình về biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, các chương trình thông tin, giải đáp PBGDPL thuộc phạm vi triển khai của Đề án.

*Cơ quan thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông, Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã;

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

8. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án trong phạm vi phụ trách với hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình và nhóm đối tượng.

*Cơ quan thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiến thức, kỹ năng phổ biến pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, cán bộ, hội viên của các đoàn thể, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Đề án.

*Cơ quan thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

10. Huy động tối đa sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan hành nghề pháp luật, nhà trường, cộng đồng dân cư, tổ hòa giải cơ sở, người có uy tín từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở cùng thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng của Đề án; thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu... phục vụ công tác PBGDPL cho các đối tượng thuộc Đề án.

*Cơ quan thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* hàng năm.

11. Các đơn vị chủ trì công tác PBGDPL thuộc các đối tượng của Đề án tiến hành rà soát nhu cầu về trang thiết bị, kinh phí để trang bị hoặc đề xuất trang bị theo yêu cầu thực tế, bảo đảm đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm hiệu quả.

*Cơ quan thực hiện:* Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện.

*Thời gian thực hiện:* hàng năm.

12. Tổ chức giám sát việc thực hiện Đề án bằng hình thức thông qua báo cáo kết quả thực hiện định kỳ; tổ chức kiểm tra hoặc tự kiểm tra; xác định, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm ưu tiên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đánh giá tác động của Đề án đến chất lượng cải tạo, chấp hành, học tập và tái hòa nhập cộng đồng của các đối tượng thuộc Đề án, từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp.

*Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh;

*Cơ quan phối hợp thực hiện:* UBMTTQVN tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có).

Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Căn cứ Kế hoạch này các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể là cơ quan chủ trì thực hiện công tác PBGDPL xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị

mình gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt; việc xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Đồng thời có thể huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Đề án, việc huy động, sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải đảm bảo hiệu quả, theo quy định của pháp luật.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Công an tỉnh:** Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch hàng năm và theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, chỉ đạo các hoạt động thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và tham mưu UBND tỉnh có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án. Triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường công tác PBGDPL cho đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý.

**2. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh và các thành viên của Mặt trận:** Tham gia triển khai các nội dung của Đề án trong phạm vi tổ chức của mình và phối hợp với các cơ quan chức năng, phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi của Đề án. Trong đó Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương Đoàn và Trung ương Hội có kế hoạch, đề nghị các cơ quan chức năng phối hợp triển khai thực hiện và nhân rộng các mô hình PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án.

**3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:** Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công; vận động và phối hợp các doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm ưu tiên trong tổ chức dạy nghề, tuyển dụng lao động và hỗ trợ tạo việc làm đối với các đối tượng của Đề án.

**4. Sở Tài chính:** Có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, thực hiện thanh quyết toán, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn đơn vị thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

**5. Sở Tư pháp:** Với vai trò là cơ quan tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác PBGDPL, có trách nhiệm góp ý các Kế hoạch thực hiện Đề án và thực hiện nhiệm vụ đã được phân công theo chức năng; phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, sở, ban, ngành trong thực hiện nhiệm vụ của Đề án.

**6. Sở Thông tin và Truyền thông:** Có trách nhiệm chỉ đạo, định hướng đối với các cơ quan truyền thông trong tỉnh về việc thực hiện công tác tuyên truyền để tổ chức thực hiện Đề án có hiệu quả.

**7. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh:** Có trách nhiệm căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch PBGDPL khác có liên quan.

**8. UBND các huyện, thị xã:** Căn cứ nội dung Kế hoạch này, chỉ đạo Công an huyện, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Tư pháp và các phòng chức năng, Đài phát thanh cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức thực hiện việc

PBGDPL cho người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù, người được tha trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý giúp đỡ các đối tượng của Đề án; đảm bảo ngân sách thực hiện nhiệm vụ của Đề án theo phân cấp.

Vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh tiếp nhận, giúp đỡ việc làm cho đối tượng thuộc phạm vi của Đề án, giúp họ tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả.

Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, sở, ngành và UBND các huyện, thị xã chủ động thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ đã được phân công và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 30/10 hàng năm** để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công an, Thủ tướng Chính phủ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Công an;
- V19- BCA;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Hội LHPN VN tỉnh;
- Đoàn TNCS HCM tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Bình Phước;
- LĐVP; các phòng: NC, KGVX;
- Lưu: VT, (N40)

CHỦ TỊCH *ll*



*Nguyễn Văn Trâm*